

GIÁ BÁN

DÒNG PHÁP	NGOẠI QUỐC
Một năm 4.00	5.00
Bán tháng 3.00	3.50
Bán tháng 1.00	1.20

Mua báo phải trả tiền trước.
Theo về mandat gửi cho M. TRIÂN DINH-TRƯỜNG - AI ĐĂNG QUẢNG CÁO
VỀ VIỆC TIẾNG-DÂN ĐƯỢC SỬ DỤNG NGUYỄN THƯỜNG

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Cuộc đời là một cuộc biến - cải luôn luôn, có khi hòa bình, có khi bạo-phát, nhưng cũng ở trong cái công-lệ tiến - hóa cả.

LẠI BÀN VIỆC NƯỚC

II
Tàn với cừu.

Trước khi bàn các vấn đề chính-trị, ta hãy xét nghĩa chữ «tân» và chữ «cừu». Xưa nay, trên lịch sử thế giới, có hiện tượng «tân cựu xung đột» không mấy xử không có. Ở Âu-châu, tân-giáo xung đột với cựu-giáo; ở Á-châu, cựu học xung đột với tân học; ở nước ta, trong khoảng mấy năm sau khi dư luận bằng quốc-văn mới xuất hiện, cũng đã có như thế.

Phàm trong một cuộc xung đột, nguyên cớ ở lợi quyền nhiều, ở ý tưởng ít. Trong sự «tân cựu xung đột», cũng thế. Nay ta chỉ xét về ý tưởng.

Nói về ý tưởng, chữ «cừu» là thường dùng cũng một nghĩa với chữ «trật-tự» (ordre), chữ «tân» là thường dùng cũng một nghĩa với chữ «tấn-hóa» (progrès) của triết-học. Nhiều người tưởng rằng: trong xã-hội, muốn có trật tự không thể có tấn-hóa, muốn có tấn-hóa không thể có trật tự. Tưởng như thế là vì không xét kỹ. Trật-tự với tấn-hóa phải đồng đi với nhau; mà hai cái ấy có đi với nhau thời mới tạo ra được xã-hội.

Bàn về xã-hội, phải xét hai phương diện: phương diện «tĩnh» (état statique) tức là trật tự, và phương diện «động» (état dynamique) tức là tấn hóa.

Nói về phương diện «tĩnh», xã-hội có ba bản vị: cá-nhân, gia-tộc và xã-hội. Ba bản vị ấy là trật-tự của xã-hội. Cái trật tự ấy khi nào cũng phải có. Cá-nhân đứng một mình chỉ có «thú-tính» (animalité). Vì hôn-phối nên có gia-tộc; có gia-tộc tức có kết hợp (union); sự kết hợp ấy sinh ra «tĩnh ái» (instincts sympathiques). Nhiều gia-tộc góp lại làm thành một xã-hội; có xã-hội tức có hợp tác (association); sự hợp tác ấy sinh ra «tư-tướng» (facultés intellectuelles); nhờ có tư-tướng nên biết nhân, nghĩa, lễ, trí, tín; nhân, nghĩa, lễ, trí, tín là «xã-hội-tính» (sociabilité).

Người ta vì lý âm-dương mà phải gây nên gia-tộc, vì lý sinh-tồn mà phải gây nên xã-hội. Nhờ có xã-hội nên tính-cách thể-chất mới dần dần đổi sang tính-cách tinh-thần. Như thế, loài người, xa tính-cách thể-chất, có xã-hội-tính, là tiến hóa. Tiến-hóa tức văn-minh. Văn-minh càng cao thời «đạo đức» càng thịnh.

Nhiều người hay nói: văn-minh Á-đông là tinh-thần, văn-minh Âu-tây là vật-chất. Xem qua tựa-hồ như thế thật, nhưng xét kỹ thời không phải. Nhân

VĂN-VĂN

Lời chỉ nguyệt

Gởi vưa mưa tạnh gió tan, Vén mây trông xuống khắp làn trần gian. Đấng tây các nước khôn ngoan, Nơi nơi giữa thịnh về vang lạ thường; Dời trông một dải Nam hương, Người nhiều đất rộng trăm đường kém xa. Quan thời quen thói những là, Dân thời ngu dại nói ra đau lòng. Lợi chung hồ hững như không, Lợi riêng lưỡng hướng ra công bù chỉ: Tình dân khôn khổ trăm bề. Thân trần phận để dám hề thờ thán, Dân cùng chẳng kể hồi han, Dân nghe chẳng kể tình bàn làm sao? Nơi niềm tưởng đến mà đau, Rõng rỗng lân nhử dân ngu nhân, Hỏi ai là kẻ đứng tâm, Thương nỗi Hồng Lạc ân cần cho nao. Chỉ đây há phải ai nào, Đem em dân bề bộn liệu không thương! Xót vì tiền tục khác thường, Vày đem tâm sự gửi đường cho hay. Các em nghe chỉ dặn rày, Dối lòng lịch kỹ mưu ngụy việc nhà, Nhà tay nước trị dân ra, Két lòng đoán thế đít là phải nên. Gan cho vũng dạ cho bền, Hợp người hợp sức thời nên đó mà, Nên chăng cũng bởi tại ta, Gan vàng dạ sắt đúc ra chữ đồng. Chữ rằng có chỉ thời xong, Khuyên em giữ lấy chữ đồng tâm ghi. Thời lai rồi cũng có khi.

ĐƠN DINH ĐIỆN

CÁCH MẠNH NƯỚC PHÁP

(Tiếp theo)
Quốc dân nghị hội và Hiến pháp nghị hội

Vua Lu-y 16. ít thông minh, ít học thức, lại lấy phải bà Áo-toa-nét (Marie Antoinette), em gái hoàng đế Áo-đại-lợi, là một người dầm dề tham lam, kiêu ngạo. Đương thời, nước Pháp qua một cuộc tai chính khủng khiếp sau những cuộc chiến tranh, các quan phủ-vương-thor kế tiếp nhau mà giải quyết không xong, mà lại còn bị bà Áo-toa-nét phá hoại nữa. Cái phương pháp bề bộn tài chính bấy giờ là chỉ có tăng thuế. Năm 1788 ngày tháng 6, vua bèn triệu tập một cuộc hội-nghị Nhân-dân-đại-biểu (Etats généraux), mục đích để trừ tình phương pháp tăng các ngạch thuế. Trong hội nghị thì giải cấp lại phiên tập, có qui-tộc, có tăng-lữ, có trung-dân hoặc binh-dân. Bình-dân tuy có chức vị đại-biểu mà lại không có quyền lợi đại biểu, ở trong hội-nghị chỉ đứng địa-vị tư-vấn mà thôi. Bọn tăng-lữ cùng bọn qui-tộc lại giúp Chánh-phủ để phá đổ binh-dân, cho nên binh-dân tuy có đại-biểu mà không được tự do phát ngôn và hành động. Và chẳng trong qui-tộc hội-nghị thì lại không theo các nghị-viên (ở nghị-viên binh-dân bằng các «nghị-viên qui-tộc» và tăng-lữ hợp lại) mà dựa số bộ phiếu, mỗi giai-cấp chỉ đủ được một phiếu, thành ra khi quyết nghị, qui-tộc và tăng-lữ đi về một phe, họ chiếm đa số, tất nhiên binh-dân phải thua.

Trong hội-nghị, đại-biểu binh-dân đã không được đại-biểu binh-dân như vậy, trong lòng đã rất tức giận, lại thêm vua yêu cầu Pháp-vương cho binh-dân được tham gia thảo luận tất cả các vấn đề về quốc gia, bị bọn qui-tộc và tăng-lữ phản đối, bởi thế cho nên năm 1789, họ bèn thực hành thoát ly quan hệ với hai giai-cấp qui-tộc và tăng-lữ, để tổ chức riêng một Quốc-dân hội nghị. Pháp-vương thấy vậy bèn hạ lệnh cho đại-biểu binh-dân phải giải tán và đóng cửa phòng hội-nghị ở cung Vét-xây (Versailles), nhưng đại-biểu binh-dân chọn một phòng cầu-trường (salle de jeu de Paume), quyết nghị cải lương chính trị và thể với nhau rằng một ngày mà Hiến pháp của thành thì hội-nghị chưa được đình chỉ. Pháp-vương muốn đem võ lực đối đãi, nhưng quân lính không chịu theo lệnh, Pháp-vương lại truyền đem các quân-đội ngoại-quốc đương trú ở các tỉnh về kinh đô để đối phó. Nhân dân thấy vậy bèn nổi dậy kịch liệt.

Ngày 14 tháng 7 năm 1889, nhân dân ở Ba-ri làm bạo động, chiếm phá ngục Bát-ly, giải phóng cho mọi người chính-trị phạm, đó là cái thủ đoạn đầu tiên của cuộc cách mạng vậy. Một mặt họ lại tổ chức một Chánh-phủ cách-mạng làm trước để biện lý địa phương tự trị. Đồng thời nông dân lại tổ chức một đội tự vệ quân để ủng hộ cho Chánh-phủ cách mạng. Nhưng nhân dân hồi ấy cũng không được yên, họ chỉ mong Pháp-vương giáng ngo, chịu bỏ Quốc-dân hội-nghị để thừa nhận chính thể quân chủ lập hiến như ở nước Anh. Không ngờ Pháp-vương không tin họ mà cứ kháng cự không nhượng bộ được, rồi lại quay ra cầu cứu với các nước lân bang để chống lại với quân cách mạng. Vua Áo,

CÙNG BẠN ĐỌC BÁO

Các ngài đã có lòng yêu mến báo mà gởi thư mua báo hoặc đã nhận báo từ số 1 đến nay, tuy bọn báo chưa nhận được tiền, song cũng cứ thế lòng các ngài mà gởi báo luôn, nay đã quá hạn một năm rồi mà còn nhiều ngài chưa trả, vậy xin các ngài làm ơn gởi bạc về cho, để tiện việc sổ sách, thì bọn báo cảm ơn lắm.

Nếu các Ngài bận việc, thì sau thiệp than giùm, có phí nhiều ít, xin các ngài lượng tình.

TIẾNG-DÂN

VẤN ĐỀ HIẾN PHÁP

HIẾN PHÁP NƯỚC ĐỨC
Ngày 9 tháng 11 năm 1918, một tiếng sét nổ, quân cách-mạng nước Đức khi sự, vua Đức là Uy-tiêm (Guillame) thứ hai chạy trốn sang Hà-lan, nhà lãnh tụ đảng xã hội dân chủ là Phô-đơ-ri-ê H-ê (Friedrich Ebert) bị cử làm Chủ tịch Quốc-dân Ủy-viên-hội để thống trị quốc gia. Vua Đức đã trốn, các ông quân chủ các tỉnh bang thấy đại thế đã hỏng, đều tiếp nhau từ ngôi để bảo toàn sinh mạng, trong một chức mà thể lực quân phiệt của Đức ý chỉ đã tan tành.

Ngày 30 tháng 11, Quốc-dân Ủy-viên-hội hạ lệnh tuyên-bố phép tuyên cử Hiến-pháp hội-nghị và nghị kỳ triệu tập. Trong phép tuyên cử đã định rõ phép tuyên cử phải cấp, trực tiếp, bí mật, bình-đẳng, và nguyên tắc tỷ lệ đại biểu, phạm Quốc-dân Đức trên 20 tuổi, vô luận là trai gái, đều có quyền tuyên cử, binh sĩ cũng được bầu phiếu, những người dân Áo mà về đóng góp Đức ở tại nước Đức cũng được bầu phiếu. Toàn quốc chia ra 33 khu; đại biểu trong Hiến-pháp hội nghị công cả là 433 người, nước cử 15 vạn người dân thì cử một đại biểu; số mục kỳ về sau có

PHÁP-BOAI

vua Đức, cũng muốn bảo trì cái uy-quyền và hoàng vị của bọn quân chủ, bèn tức hành cử binh đi đánh Ba-ri. Quân cách-mạng thấy vậy lại oán giận Pháp-vương thêm sâu, khhien ai nấy đều chạy về mặt cực đoan cả. Ngày 5 tháng 10, phụ nữ thành Ba-ri cùng nhau kéo đến cung Vét-xây yêu cầu Pháp-vương chịu cho mở Quốc-dân hiến-pháp nghị hội, và đòi Pháp-vương công oàng hậu phải dời về Ba ri. Pháp-vương bị bức như thế, phải bằng lòng cho nhân dân mở Hiến-pháp nghị hội.

Những điều nghị quyết của Hiến pháp nghị hội có mấy điều trọng yếu: một là phải trừ chế độ phong kiến và giải phóng cho bọn điền nô, bị bọn địa chủ áp chế rất là khổ sở; hai là thu lấy hết cả tài sản của Giáo-hội, qui định số niên bổng của giáo sĩ do Chánh-phủ cung cấp; ba là phát biểu nhân quyền tuyên ngôn, đại khái nói rằng người ta từ khi mới sinh ra đều có các quyền tự do, công là nhân dân đều phải theo qui định của pháp luật, không được xâm phạm; bốn là hạn chế quân quyền, khiêu quốc-vương không được lộng hành chuyên đoán, nếu không hợp theo pháp luật qui định thì không được bắt bớ nhân dân.

Năm 1791, Quốc dân hiến pháp tuyên bố thành lập, tổ chức Chánh-phủ quốc gia mới lập hiến, dùng chế độ tam quyền phân lập (lập pháp, tư pháp, hành chính), vô luận nhân dân hoặc quốc-vương đều phải tuân giữ Hiến pháp cả. Từ khi Hiến pháp ban bố ra thì các đặc quyền của qui-tộc cũng lắng lũ đều bị bác đoạt hết, mà tự trung thì bọn trung đẳng giai cấp được lợi ích nhiều, vì tự do chọn họ được tự do phát triển công nghiệp và thương nghiệp. Đến như giai cấp vô sản thì hy vọng chỉ của hòa bình để yên phận làm ăn, thấy Hiến pháp thành lập thì cũng mong mỗi gì hơn nữa. Còn đảng xã hội và đảng cấp tiến đương thời thì vẫn chưa lấy chánh thể quân chủ lập hiến làm thích đáng.

(Còn nữa)
Ngô-nhân biên

CHUYÊN HAY

QA MỘT CHUÔNG
Về thế kỷ 15, xứ Ti-ma, là một xứ nhỏ họ của nước Tich-lô. có hai tờ báo: tờ báo A lấy «độc lập» làm tôn chỉ, tờ báo B lấy «tự do» làm tôn chỉ. Một hôm, Toàn quyền Tich-lô có đọc một bài diễn văn. Bài diễn văn ấy, dùng lên các báo của người Tich-lô, có một cái phết (virgule) lem nhem không rõ. Tờ A đăng một bài xã thuyết dài 3 dòng cái nghĩa rằng đó là cái phết (virgule); ngày mai, tờ B đăng một bài xã thuyết dài 5 dòng cái lại rằng đó là cái chấm phết (point et virgule). Bối đó mà hai bên công kích nhau rất náo nhiệt. Đến A trích bên B để huê để xin phẩm-hàm, bên B trích bên A «njab hót để xin máy dạy». Toàn quyền Tich-lô, thấy trí thức trong xứ phân đối nhau như thế, bèn bỏ báo họ mà lập thuộc địa. Rút cục lại, người xứ Ti-ma bị áp chế hơn khi trước. Cách 11 lần về sau, hai chủ nhân của hai tờ báo A và B phải bệnh mà chết. Đến Am phủ, vua Diêm vương phán rằng: «hai đứa bay chỉ vì có một cái «phết» mà mắc phải tội bần nước. Chiến theo đạo luật về mặt «gà một chuông bít một đá nhau», thời hai đứa bay phải trở lên trần thế nhập vào kiếp một súc sinh trong năm trăm năm». Hiện nay, có một loài súc sinh có đặc tính..... (đều này không thể viết lên giấy). Nghe đâu hai ông chủ nhân kia là thủy tổ của loài ấy.

(Còn nữa)
Thô-Mô

T. T.

